| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUAN HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2020/QĐST-DS | *Quan Hóa, ngày 20 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:(4)

***Đồng Nguyên đơn:*** 1. Bà Trương Thị N, sinh năm 1959

2. Ông Vũ Văn Ố, sinh năm 1957

Đều trú tại: Khu 6, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

*(Bà Trương Thị Ngọc đồng thời là người đại diện theo ủy quyền cho ông Vũ Văn Ốp).*

***Đồng Bị đơn:*** 1. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1988

2. Chị Hà Thị H, sinh năm 1995

Đều trú tại: Bản Tai Giác, xã Phú Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Không.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:(5)

- Các đương sự thống nhất: Anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H còn nợ bà Trương Thị N và ông Vũ Văn Ố số vay nợ 02 lần là 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn), anh K và chị H đã trả được lãi cho bà N và ông Ố đến hết tháng 6 năm 2019, với mức lãi suất là 2% hàng tháng. Tiền lãi phát sinh từ tháng 7 năm 2019 của số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn) tính đến ngày hòa giải (10/7/2020) là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng chẵn).

Tổng cộng anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H phải trả cho bà Trương Thị N và ông Phạm Văn Ố số tiền gốc là 140.000.000đ + tiền lãi là 22.000.000đ = **162.000.000đ** (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng chẵn).

- Phương thức trả nợ và thời gian trả như sau:

+ Muộn nhất đến ngày 10/8/2020 anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trương Thị N và ông Vũ Văn Ố số tiền là 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng chẵn);

+ Muộn nhất đến ngày 10/9/2020 anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trương Thị N và ông Vũ Văn Ố số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn);

+ Muộn nhất đến ngày 31/10/2020 anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trương Thị N và ông Vũ Văn Ố số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn) còn lại.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Phạm Văn K và chị Hà Thị H phải liên đới nộp 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho bà Trương Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004299 ngày 28/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**